

Số: /SNN- PTNT
V/v hướng dẫn hồ sơ đề nghị công
nhận nghề truyền thống, làng nghề,
làng nghề truyền thống

Phú Yên, ngày tháng 8 năm 2022

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành quy định hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn và làng nghề trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

Để đảm bảo hồ sơ đề nghị công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh theo quy định, Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố tiêu chí về công nhận làng nghề và mẫu hồ sơ công nhận làng nghề, như sau:

1. Tiêu chí về số hộ tham gia thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ, cụ thể: địa phương thống kê số hộ trên địa bàn một hoặc nhiều cụm dân cư (thôn, ấp, bản, làng, buôn,...) tham gia một trong các hoạt động hoặc các hoạt động ngành nghề nông thôn quy định tại Điều 4 Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018, đáp ứng tối thiểu có 20% số hộ hoạt động ngành nghề nông thôn trên tổng số hộ của địa bàn.

2. Tiêu chí về đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định của pháp luật hiện hành:

Điều kiện về bảo vệ môi trường làng nghề được quy định tại Điều 33 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, cụ thể:

2.1 Xây dựng phương án bảo vệ môi trường:

Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt phương án bảo vệ môi trường làng nghề. Nội dung của phương án bảo vệ môi trường làng nghề, bao gồm:

- a) Thông tin chung về làng nghề;
- b) Loại hình, quy mô sản xuất của làng nghề;

c) Tình trạng phát sinh khí thải, nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại; các công trình bảo vệ môi trường của làng nghề;

d) Kế hoạch xây dựng, triển khai, vận hành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường: xử lý khí thải, nước thải, khu vực tập kết chất thải rắn, khu xử lý chất thải rắn (nếu có) và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác;

đ) Chương trình quan trắc, giám sát chất thải theo quy định;

e) Tổ chức thực hiện phương án bảo vệ môi trường; nhu cầu kinh phí thực hiện phương án bảo vệ môi trường làng nghề;

g) Kế hoạch thực hiện việc chuyển đổi ngành, nghề sản xuất của cơ sở, hộ gia đình sản xuất thuộc ngành nghề không khuyến khích phát triển tại địa phương hoặc di dời cơ sở, hộ gia đình sản xuất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.2 Tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường: Tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường làng nghề được Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập; hoạt động theo quy chế do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

2.3 Hạ tầng bảo vệ môi trường bao gồm:

a) Có hệ thống thu gom nước thải, nước mưa bảo đảm nhu cầu tiêu thoát nước của làng nghề;

b) Hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung (nếu có) bảo đảm nước thải sau xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường;

c) Có điểm tập kết chất thải rắn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường; khu xử lý chất thải rắn (nếu có) bảo đảm quy định về quản lý chất thải rắn hoặc có phương án vận chuyển chất thải rắn đến khu xử lý chất thải rắn nằm ngoài địa bàn.

3. Mẫu hồ sơ công nhận làng nghề bao gồm: Phương án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt và các văn bản đính kèm theo Công văn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo, đề xuất gửi Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị các địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế các TX, TP;
- GD và PGD Sở (đ/c Nguyễn);
- Cổng thông tin điện tử Sở NN và PTNT;
- Lưu: VT, PTNT, Vi.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Lý Nguyễn

Mẫu số 1: Tờ trình của UBND xã/huyện

UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ
UBND XÃ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / TTr-UBND

....., ngày tháng năm 202..

TỜ TRÌNH**Về việc đề nghị xét công nhận Làng nghề.....**

Kính gửi: UBND huyện

Căn cứ Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành quy định hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn và làng nghề trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

Sau khi tiến hành khảo sát, lấy ý kiến của các hộ dân làm nghề, UBND xã nhận thấy làng nghề.....(ghi tên nghề) tại (khu vực).....đủ tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ, Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh Phú Yên.

Kính đề nghị UBND huyện..... xem xét, tổng hợp trình Hội đồng thẩm định, xét duyệt và công nhận làng nghề truyền thống.

Hồ sơ gửi kèm gồm có:

1.
2.
3.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Lưu.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Mẫu số 2: Đơn đề nghị công nhận làng nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Công nhận làng nghề

Kính gửi: UBND xã.....

Căn cứ Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành quy định hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn và làng nghề trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

Sau quá trình hình thành, phát triển nghề và triển khai xây dựng theo các tiêu chí làng nghề; thôn/khu vực..... tự xét thấy đã đạt được những tiêu chí về làng nghề gồm:

1.
2.
3.

4. Làng nghề sản xuất theo quy định của pháp luật, có tổ chức và hoạt động xã hội về nghề và chấp hành đầy đủ các quy định hiện hành về chính sách của Nhà nước và vệ sinh môi trường.

Làng nghề đề nghị UBND xã xem xét và trình cơ quan các cấp xem xét, công nhận:

- Tên làng nghề:
- Thuộc thôn/khu vực: xã/phường/thị trấn:.....
- Huyện/thị xã/thành phố:.....
- Làm nghề:.....

Là làng nghề đạt chuẩn công nhận làng nghề./.

Xác nhận của UBND cấp

ĐẠI DIỆN LÀNG NGHỀ

xã.....

CHỦ TỊCH

Mẫu số 4: Bản tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh làng nghề trong 02 năm gần nhất
 UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 UBND XÃ.....
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
, ngày tháng năm 202..

BÁO CÁO

Tóm tắt kết quả hoạt động, sản xuất kinh doanh làng (thôn)... trong 2 năm 202...và 202...

- Tên làng nghề:.....
- Địa chỉ:.....
- Ngành nghề sản xuất, kinh doanh:.....

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của làng nghề....., từ 02 năm trở lại đây theo một số nội dung chủ yếu dưới đây:

1. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh

- Số hộ tham gia làm nghề là.....hộ, chiếm.....% tổng số hộ của ấp/khu vực.

- Giá trị sản xuất (hoặc doanh thu), thu nhập từ nghề.....của ấp/khu vực..... trong 2 năm liên tiếp gần đây:

+ Năm.....: Giá trị sản xuất (hoặc doanh thu) thực hiện đạt.....triệu đồng, chiếm.....% tổng giá trị sản xuất (hoặc doanh thu) của ấp/khu vực; thu nhập từ nghề đạttriệu đồng, chiếm.....% tổng thu nhập của ấp/khu vực.

+ Năm.....: Giá trị sản xuất (hoặc doanh thu) thực hiện đạt.....triệu đồng, chiếm.....% tổng giá trị sản xuất (hoặc doanh thu) của ấp/khu vực; thu nhập từ nghề đạttriệu đồng, chiếm.....% tổng thu nhập của ấp/khu vực.

2. Tình hình số lượng lao động của làng nghề tham gia hoạt động nghề.

3. Các loại sản phẩm chủ yếu và số lượng sản phẩm mà làng nghề sản xuất qua từng năm.

4. Giá bán bình quân của sản phẩm trên thị trường.

5. Thị trường tiêu thụ chính của sản phẩm của làng nghề (trong tỉnh, ngoài tỉnh và xuất khẩu).

6. Thu nhập bình quân của lao động trong làng nghề /1 năm, trong đó thu nhập từ hoạt động làm nghề/1 năm.

7. Vốn cho hoạt động làm nghề của làng nghề.

8. Công nghệ đang áp dụng trong làm nghề.

9. Công tác bảo vệ môi trường.

10. Các khoản phải đóng góp từ hoạt động làm nghề đối với địa phương (nếu có)...

Xác nhận của UBND cấp

xã.....

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN LÀNG NGHỀ